

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Theo Quyết định số 07/QĐSC-TAT ngày 28/8/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Tòa án nhân dân khu vực 8 – An Giang; hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc, nhà vệ sinh, nhà xe, sân nền, thoát nước.

** Các nội dung khác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.*

2. Thời hạn hoàn thành.

- 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			
3			
...			

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy định kỹ thuật chính xác và rõ ràng là một điều kiện tiên quyết để các nhà thầu đáp ứng một cách thực tế và cạnh tranh các yêu cầu của Chủ đầu tư mà không đặt điều kiện cho E-HSĐT của Nhà thầu. Quy định kỹ thuật phải được soạn thảo để không làm hạn chế cạnh tranh, đồng thời nêu rõ các yêu cầu về trình độ tay nghề, vật tư và hiệu suất sử dụng của các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp. Quy định kỹ thuật cần yêu cầu rằng tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thể hệ mới nhất, đã đưa vào tất

cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

2. Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

3. Chủ đầu tư được đưa ra yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

- Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư sử dụng trong công trình

- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ các loại vật tư dự kiến sử dụng trong công trình. Các loại vật tư này trong quá trình thi công chỉ được phép thay đổi trong trường hợp được Chủ đầu tư chấp thuận.

- Tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều phải mới 100%, chưa từng qua sử dụng và phải tuân theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và các quy định bổ sung trong bảng dưới đây:

STT	Tên vật liệu	Đặc tính kỹ thuật/ Tiêu chuẩn áp dụng	Sản phẩm tương đương
1	Xi măng PCB30, PCB40	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Hà Tiên hoặc tương đương
2	Thép tròn, gân các loại	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Miền Nam hoặc tương đương
3	Cát xây tô	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Cát vàng hoặc tương đương
4	Đá 1x2, 4x6	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Hòn Sóc hoặc tương đương
5	Sơn, bột bả các loại	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Jymec hoặc tương đương
6	Gạch lát 60x60; gạch lát nhám 40x40	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Ý Mỹ hoặc tương đương

STT	Tên vật liệu	Đặc tính kỹ thuật/ Tiêu chuẩn áp dụng	Sản phẩm tương đương
7	Gạch ống, gạch thẻ	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Tuynel An Giang hoặc tương đương
8	Tôn sóng vuông mạ màu 0.45mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Hoa Sen hoặc tương đương
9	Kẽm hộp 30x60x1.2; 30x30x1.2; 40x40x1.2; 40x80x1.2; 50x100x1.2; kẽm tròn 76mm x 2.1;	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Hoa Sen hoặc tương đương
10	Ống nhựa PVC	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Bình Minh hoặc tương đương
11	Cửa đi khung nhôm C100 trắng, kính cường lực 8mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Tungshing hoặc tương đương
12	Cửa sổ khung nhôm C70 trắng, kính cường lực 8mm	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Tungshing hoặc tương đương
13	Cửa sắt kéo không lá	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Siêu Tiên hoặc tương đương
14	Cửa đi khung nhôm trắng C100 Tungshin cửa bật	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Tungshing hoặc tương đương
15	Chậu xí bệt + vòi rửa + bộ xả (có xi phông)	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Viglacera hoặc tương đương
16	Chậu tiểu nam vòi xả + bộ xả (có xiphông)	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Viglacera hoặc tương đương
17	Lavabo + vòi + bộ xả (có xiphông) + gương soi	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Viglacera hoặc tương đương

STT	Tên vật liệu	Đặc tính kỹ thuật/ Tiêu chuẩn áp dụng	Sản phẩm tương đương
18	Hộp và bóng đèn 0.6m và 1.2m	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật (BĐ M22L AT01 600x600mm 36W).	Rạng Đông hoặc tương đương
19	Quạt trần đảo + hộp số Quạt treo tường + hộp số	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Nanoco hoặc tương đương
20	Tấm nhựa Prima 600x600 + Khung xương (TT) - Bao gồm VT, NC Hoàn thiện	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Vĩnh tường hoặc tương đương
21	Vật tư, thiết bị điện (đế đơn, ổ cắm, công tắc, MCB ...)	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Panasonic hoặc tương đương
22	Cáp điện	Đảm bảo tiêu chuẩn TCVN; đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Cadivi hoặc tương đương
23	Các vật tư thiết bị khác đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt		
<p>* Ghi chú: Nhân hiệu, xuất xứ của hàng hóa, vật tư, vật liệu trong Bảng trên và Bảng kê hạng mục công việc thuộc Mẫu số 01A Chương IV (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. Nhà thầu có thể dự thầu các hàng hóa, vật tư, vật liệu khác có đặc tính kỹ thuật tương đương (khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu).</p>			

Trường hợp cần thiết phải nêu nhân hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhân hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

4. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có);

- Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng

- Theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về

quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

5. **Đấu thầu bền vững:** Trường hợp có yêu cầu về đấu thầu bền vững thì chủ đầu tư cần đưa ra quy định bảo đảm sự thân thiện với môi trường, xã hội (sử dụng vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị được chứng nhận nhãn năng lượng, nhãn sinh thái, vật liệu không nung, vật liệu bền vững, thân thiện môi trường, vật liệu có khả năng tái chế, tái sử dụng; biện pháp thi công nhằm hạn chế mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực tới mặt bằng, khu vực thi công...) nhưng phải bảo đảm các quy định này là rõ ràng, không làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu.

6. Đối với phạm vi công việc gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo kết quả đầu ra, các yêu cầu về kỹ thuật do Chủ đầu tư đưa ra cần chú trọng vào sản phẩm đầu ra như tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật, chất lượng... của các công việc này. Chủ đầu tư cũng cần nêu các tiêu chuẩn thi công nhà thầu phải đáp ứng, tuy nhiên, các tiêu chuẩn này không nhằm mục đích hạn chế sự tham gia của nhà thầu. Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do Chủ đầu tư yêu cầu. Về cơ bản, E-HSMT không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu.

Yêu cầu về kỹ thuật cần thể hiện các mức độ đáp ứng yêu cầu về kết quả đầu ra tương ứng với số tiền bị giảm trừ giá trị thanh toán trong quá trình khai thác công trình; yêu cầu về chất lượng, độ bền công trình và các yêu cầu khác.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			